

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN NĂM 2016-2020
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM**

1. Nhận xét, đánh giá chung:

1.1. Về hoạt động chung:

- Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện trong giai đoạn này có nhiều khó khăn, thách thức.

- Hoàn thành vượt hoặc tiệm cận hoàn thành các chỉ tiêu tài chính chủ yếu theo phương án cổ phần hoá được duyệt và theo các chỉ tiêu được Đại hội cổ đông giao, trong đó hoàn thành vượt các chỉ tiêu tài chính chiếm chủ yếu (bình quân doanh thu: 400.976 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế: 38.484 triệu đồng). Và nếu so:

+ Với thực hiện của giai đoạn 2011-2015 (bình quân doanh thu: 490.757 triệu đồng, bình quân lợi nhuận trước thuế: 103.135 triệu đồng) thì các chỉ tiêu tài chính thực hiện là giảm.

+ Với các chỉ tiêu được nêu tại Báo cáo chính trị đại hội Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh lần thứ IX (nhiệm kỳ 2015-2019) (bình quân doanh thu: 272.013 triệu đồng, bình quân lợi nhuận trước thuế: 42.896 triệu đồng) thì các chỉ tiêu tài chính thực hiện của bình quân doanh thu tăng, bình quân lợi nhuận tiệm cận.

+ Với Phương án cổ phần hoá được duyệt (bình quân doanh thu: 207.700 triệu đồng, bình quân lợi nhuận trước thuế: 32.700 triệu đồng), thì các chỉ tiêu tài chính thực hiện là đạt, vượt kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân chủ yếu thực hiện với thực hiện của giai đoạn 2011-2015 (giai đoạn trước cổ phần hoá) giảm là do:

* Địa bàn được giao của công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống chiếu sáng đô thị (hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng trang trí, hệ thống chiếu sáng mỹ thuật, ...) giảm dần theo từng năm (năm 2016 giảm một số tuyến đường; năm 2017 giảm một số tuyến đường và 01 quận (việc giảm này được các Chủ quản lý đã chủ động không giao cho Công ty mà không nêu lý do) và năm 2018 giảm 03 quận do cạnh tranh khi thực hiện theo phương thức đấu thầu.

* Công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống chiếu sáng đô thị và công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đèn tín hiệu giao thông (hệ thống đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát giao thông và bảng thông tin giao thông điện tử) giảm định mức (50%), kéo theo giảm đơn giá; giảm tần suất thực hiện của công tác trên cùng khối lượng so với cùng kỳ năm 2016 (giảm 50% của 06 tháng cuối năm 2017, tương đương giảm 25% của cả năm so với năm 2016) so với các năm trước đó.

* Việc thực hiện Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, trong đó quy định "chỉ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ mới được tham gia các gói thầu không quá 5 tỷ đồng đã

ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động thi công xây lắp của Công ty, vì các gói thầu chuyên ngành chiếu sáng đô thị trên 5 tỷ có tỷ trọng thấp so với các gói thầu dưới 5 tỷ đồng.

- Đã đảm bảo chất lượng hệ thống được giao quản lý, nâng cao tính năng an toàn điện của hệ thống và an toàn lao động trong quá trình thực hiện. Không để xảy ra tai nạn điện và tai nạn lao động.

- Đảm bảo công ăn, việc làm của Người lao động.

- Đã khai thác có hiệu quả các cơ sở vật chất (khu đất, nhà đất, phương tiện cơ giới, ...) hiện có của Công ty.

- Đã tham gia đấu thầu công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống chiếu sáng đô thị (hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng trang trí, hệ thống chiếu sáng mỹ thuật, ...) và hệ thống đèn tín hiệu giao thông (hệ thống đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát giao thông và bảng thông tin giao thông điện tử) tháng 12/2017 và năm 2018; giai đoạn 03 năm (2019-2021) đối với đèn tín hiệu giao thông; tháng 4/2020 đến hết tháng 3/2023 đối với đèn chiếu sáng đô thị).

- Đã tổ chức thành công các kỳ Đại hội cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ theo quy định.

- Đã tổ chức đầy đủ và thành công các buổi đối thoại định kỳ với người lao động theo quy định.

1.2. Về hoạt động Đảng – Đoàn thể:

- Đảng bộ Công ty lãnh đạo cán bộ, đảng viên và Người lao động tích cực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm; đặc biệt là đã lãnh đạo, chỉ đạo các Chi bộ tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2017-2020; nhiệm kỳ 2020 – 2022; tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X (nhiệm kỳ 2020-2025) với kết quả đạt được đúng chương trình đề ra và thống nhất 100% Nghị quyết Đại hội.

- Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty đã quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, xây dựng tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, các hoạt động phong trào, tạo sân chơi lành mạnh cho Người lao động tham gia.

1.3. Về hoạt động của Công ty:

1.3.1. Hoạt động của Ban Điều hành:

Sau khi cổ phần hoá, Ban Điều hành của Công ty kế thừa hoàn toàn từ Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh, với 04 thành viên, gồm 01 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc. Hoạt động của Ban Điều hành mang tính ổn định cao và không có sự biến động, thay đổi về nhân sự cho đến nay. Những đóng góp của Ban Điều hành đối với hoạt động của Công ty là rất tích cực, quan trọng và đáng ghi nhận, Công ty dần hoạt động ổn định và trong 02 năm gần đây có chiều hướng phát triển tốt, doanh thu năm sau cao hơn năm trước.

1.3.2. Hoạt động của các đơn vị trực thuộc

Các đơn vị trực thuộc Công ty giữ nguyên cơ cấu, tổ chức, kế thừa và tiếp tục thực hiện các công việc được phân công theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Từ quá trình thực hiện công tác quản lý, vận hành và duy tu hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn thành phố, việc tổ chức bộ máy thi công và quản lý theo địa bàn có những thuận lợi và khó khăn được đúc kết và Công ty có xây dựng phương án sau nhiều năm.

Đến năm 2020, Công ty tổ chức thực hiện phương án điều chỉnh bộ máy thi công theo gói thầu chiếu sáng đô thị (theo 04 gói thầu, với thời gian thực hiện là 03 năm (từ 01/4/2020 đến hết 31/3/2023), với các mục tiêu cơ bản: Đảm bảo được sự hoạt động ổn định của các

đơn vị; đảm bảo công ăn, việc làm cho người lao động; dân phân định rõ, đảm bảo thực hiện được chức trách, nhiệm vụ của các cá nhân, bộ phận trong đơn vị; tạo tiền đề cho Công ty đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ trong điều hành và sản xuất; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, tăng cường lực lượng lao động trực tiếp, khai thác hiệu quả, hiệu suất làm việc, nâng cao năng suất lao động của người lao động; đảm bảo sự linh động trong điều kiện có nhiều thay đổi như hiện nay. Đến tháng 6/2020 Công ty đã hoàn thành việc điều chỉnh bộ máy thi công theo gói thầu chiếu sáng đô thị từ 08 đơn vị trực tiếp thành 04 đơn vị trực tiếp; 04 đơn vị sau khi tổ chức đã vận hành ổn định từ ngày 01/7/2020 và đến nay về cơ bản đã đáp ứng được mục tiêu đề ra, đặc biệt là đáp ứng các yêu cầu của Chủ quản lý một cách hiệu quả và nhanh chóng.

1.4. Về tình hình tài chính:

Từ năm 2016 đến nay, với những khó khăn, thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là việc cắt giảm đơn giá, định mức của công tác quản lý, vận hành và duy tu hệ thống chiếu sáng đô thị trong quá trình thực hiện cũng như trong xét duyệt, phê duyệt quyết toán của năm 2014 (đã xét duyệt chính thức), năm 2015 và năm 2016 (đang tạm phê duyệt) với giá trị cắt giảm rất lớn, đã ảnh hưởng đến tài chính và hoạt động của Công ty.

Đối diện với khó khăn, thử thách, Công ty đã nhiều lần bàn tính đến phương án vay vốn, huy động tài chính, ... để xoay vòng vốn, phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, với sự phấn đấu nỗ lực, với sự điều hành linh hoạt, từ năm 2016 đến nay, nguồn tài chính của Công ty vẫn đảm bảo cho khả năng hoạt động, Công ty không phải vay vốn cũng như phải huy động vốn từ bên ngoài.

Trong công tác kiểm soát tài chính nội bộ, Công ty đã đảm bảo độ chính xác 100%, đảm bảo thực hiện hoàn thành các nghĩa vụ tài chính theo quy định. Các tài sản, vật tư thiết bị được quản lý, đưa vào sử dụng đảm bảo tốt và phát huy hiệu quả cao. Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động luôn được tăng cường.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
I	Chỉ tiêu khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,02	2,2	2,35
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,88	2,01	2,15
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	36,27%	35,27%	34,95%
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	56,91%	54,49%	53,74%
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	7,15	10,38	9,25
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản (bình quân)	Vòng	0,77	0,80	0,87
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,84%	6,39%	7,8%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (bình quân)	%	8,38%	7,98%	10,41%
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (bình quân)	%	5,26%	5,13%	6,76%
4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,63%	7,77%	9,78%

Về chỉ tiêu khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn thể hiện mức độ đảm bảo của tài sản lưu động với nợ ngắn hạn của Công ty. Nhìn chung, chỉ số khả năng thanh toán của Công ty ở mức an toàn.

Về chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Về cơ cấu vốn của Công ty tương đối ổn định, Công ty không sử dụng đoàn bầy tài chính để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Nhìn chung chỉ số về năng lực hoạt động không có sự thay đổi đáng kể, vòng quay hàng tồn kho và doanh thu thuần/tổng tài sản giữ ổn định. Điều này cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tương đối ổn định.

Về chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời có xu hướng tăng, cụ thể hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần, lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu, lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản và lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm sau cao hơn năm trước của các năm gần đây.

1.5. Về tình hình lao động:

Từ năm 2016, nhân sự tại Công ty có xu hướng giảm dần qua từng năm, với nguyên nhân chủ yếu là người lao động nghỉ việc theo nguyện vọng nhiều do tiền lương giảm, trong đó có những lao động đang đảm nhận các vị trí chủ chốt là Trưởng, Phó, Giám đốc các đơn vị trực thuộc đã làm việc nhiều năm trong Công ty. Việc này là hệ quả từ việc đơn giá, định mức của công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng đô thị và đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố bị cắt giảm trong giai đoạn sau cổ phần hoá, tập trung vào các năm 2015, 2016 và năm 2017.

Đến năm 2019, với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có nhiều khả quan và khởi sắc và năm 2020 Công ty vẫn giữ được tính ổn định nên đã quan tâm vào công tác tuyển dụng lao động có chất lượng để bổ sung cho các đơn vị. Tình hình lao động của Công ty trong giai đoạn năm 2016 đến 2020, như sau:

Stt	Năm	Tổng số lao động giảm	Tổng số lao động tăng
1	07 tháng cuối năm 2016	23	05
2	Năm 2017	42	20
3	Năm 2018	39	06
4	Năm 2019	30	08
5	Năm 2020	17	35
Cộng:		151	74

Với số lao động được bổ sung như trên, về cơ bản là đáp ứng được các yêu cầu công việc mà Công ty đang thực hiện và hướng đến mở rộng thị trường ra các tỉnh lân cận cũng như cả nước.

Trong năm 2017, Công ty đã tổng rà soát toàn bộ chức danh/công việc và vị trí lương. Qua rà soát, đã tổ chức thống kê, tham mưu và trình Hội đồng nâng bậc lương và chuyên xếp lương Công ty thực hiện hoàn tất công tác chuyển xếp vị trí chức danh/công việc, chuyên xếp lương theo đúng quy định, trình độ chuyên môn và quy chế của Công ty.

1.6. Về cơ sở vật chất, phương tiện cơ giới và tình hình mua sắm, đầu tư:

1.6.1 Về cơ sở vật chất:

Theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 22/05/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Công ty được giao tài sản cố định để thực hiện cổ phần hóa và Công ty tiếp nhận, quản lý sử dụng 06 khu đất tại thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

TT	Tài sản nhà đất	Diện tích	Địa điểm	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng	Hiện trạng
1	Văn phòng làm việc	Diện tích đất: 386 m ² , diện tích sàn xây dựng: 756 m ²	Số 121 Châu Văn Liêm, P.14, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	Trụ sở, văn phòng làm việc	Thuê trả tiền hằng năm	Đã xuống cấp và không đáp ứng yêu cầu hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty.
2	Văn phòng làm việc và xưởng sản xuất sửa chữa cơ điện Xí nghiệp Thi công công trình	Diện tích đất: 317,6 m ² , diện tích sàn xây dựng: 317 m ²	Số 436 An Dương Vương, P.4, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	Văn phòng làm việc và xưởng sản xuất sửa chữa cơ điện	Thuê trả tiền hằng năm	Đã xuống cấp và không đáp ứng yêu cầu hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty.
3	Văn phòng làm việc của Xí nghiệp Tuần tra giám sát.	Diện tích đất: 215,7 m ² , diện tích sàn xây dựng: 678 m ²	Số 55 Nguyễn Thi, P.13, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	Văn phòng làm việc	Thuê trả tiền hằng năm	Đã xuống cấp và không đáp ứng yêu cầu hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty.
4	Văn phòng làm việc của 02 đơn vị trực thuộc (CSKV Bắc, CSKV Tây)	Diện tích đất: 680,9 m ² , diện tích sàn xây dựng: 1.127,21 m ²	Số 3, TL. 14, P. Thạnh Lộc, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh	Văn phòng làm việc	Thuê trả tiền hằng năm	Được xây dựng, đưa vào sử dụng đầu năm 2012, hiện đang đáp ứng nhu cầu của Công ty.
5	Văn phòng làm việc của 6 đơn vị trực thuộc (P.AT, CSKV Trung tâm, CSKV Nam, XNTHGT 1, XNTHGT 2 và XN Cơ giới)	Diện tích đất: 2.372,5 m ² , diện tích sàn xây dựng: 1.714,02 m ²	Số 167 Lưu Hữu Phước, P.15, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh	Văn phòng làm việc	Thuê trả tiền hằng năm	Gồm 03 khu vực: - Khu vực nhà kho: Đã xuống cấp và không đáp ứng yêu cầu hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty. - Khu vực văn phòng làm việc cũ của các đơn vị trực thuộc: Đã xuống cấp và không đáp ứng yêu cầu hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty. - Khu vực văn phòng làm việc của 7 đơn vị trực thuộc: Được xây dựng, đưa vào sử dụng vào đầu năm 2013, hiện đang đáp ứng nhu cầu của Công ty
6	Khu đất Tinh lộ 15 - ấp 1 xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi	Diện tích đất: 2.500 m ²	Tinh lộ 15 - ấp 1 xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi	Đất sản xuất, kinh doanh (kho lưu giữ vật tư và mặt bằng tập kết phương tiện cơ giới chuyên dùng)	Thuê trả tiền hằng năm	Đất trống, chưa có nhà và tường rào bao quanh. Hiện lưu giữ vật tư thu hồi (trụ bê tông).

Tất cả 06 khu đất được giao, Công ty đã sử dụng đúng mục đích, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Từ sau cổ phần hóa đến nay (hơn 04 năm), các hợp đồng thuê đất hiện nay vẫn chưa được chuyển tên cho “Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh” mặc dù Công ty đã thực hiện kê khai, nộp các hồ sơ đăng ký theo quy định gửi đến Cơ quan chức năng, có thẩm quyền xem xét để ký hợp đồng thuê đất mang tên “Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh”.

Việc chưa được ký hợp đồng thuê đất mang tên “Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh” đã gây khó khăn cho Công ty trong việc xác định, thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định cũng như trong hoạt động sửa chữa, đầu tư và khai thác tối đa các khu đất hiện có để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.6.2 Về phương tiện cơ giới và tình hình mua sắm, đầu tư:

- Về phương tiện cho hoạt động gián tiếp (đi công tác, đối ngoại, ...):

Công ty có 04 xe, gồm 02 xe 04 chỗ (mua năm 1998 và năm 2009) và 02 xe 07 chỗ (mua năm 1999 và năm 2004). Các xe hiện đang hoạt động nhưng với việc đưa vào sử dụng đã lâu (02 xe trên 20 năm) và với tình hình công tác hiện nay, với lượng xe hiện có là không đáp ứng yêu cầu công tác của Công ty. Theo yêu cầu và nhu cầu công tác, Công ty cần đầu tư từ 02 đến 04 xe phục vụ cho hoạt động gián tiếp (đi công tác, đối ngoại, ...).

- Về phương tiện cho hoạt động trực tiếp sản xuất:

Hiện nay, Công ty có tổng số 34 xe cơ giới chuyên dùng, trong đó: Sử dụng bình thường: 28 xe; hư hỏng, chưa có phụ tùng thay thế: 04 xe và hết niên hạn sử dụng: 02 xe (xe tải). Với thời gian sử dụng từ 25 đến 39 năm là 05 xe; từ 10 đến 24 năm là 22 xe và từ 8 đến 9 năm là 07 xe.

Trong 03 năm gần đây (năm 2018, năm 2019, năm 2020), ngoài số xe sở hữu được nêu ở trên, Công ty còn luôn phải thuê xe để thực hiện thi công, duy tu hệ thống chiếu sáng đô thị, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, với kinh phí như sau:

Stt	Năm	Kinh phí thuê xe
1	2018	2.758.050.000
2	2019	3.087.750.000
3	2020	1.841.250.000
Cộng		7.687.050.000

Hiện nay, qua kết quả của công tác đấu thầu của công tác duy tu gồm:

- Hệ thống đèn tín hiệu giao thông: 03 năm (năm 2019, năm 2020, năm 2021).

- Hệ thống chiếu sáng đô thị: 03 năm (năm 2020 (từ ngày 01/4/2020); năm 2021, năm 2022, năm 2023 (đến ngày 31/3/2023)).

Với khối lượng được giao ổn định của công tác duy tu đèn tín hiệu giao thông và hệ thống chiếu sáng đô thị là không giảm so với đang thực hiện và được tăng dần theo từng năm (phát sinh tăng so với hợp đồng). Như vậy, nhu cầu sử dụng xe của những năm tiếp theo là không giảm và sẽ dần tăng theo khối lượng được giao mới hàng năm (phát sinh tăng so với hợp đồng).

Trước thực tế nhu cầu sử dụng tăng hàng năm nhưng từ năm 2013 đến nay Công ty chưa đầu tư mua sắm trang bị thêm bất cứ phương tiện cơ giới nào. Việc này đã ảnh hưởng đến hoạt động điều hành, phục vụ sản xuất của Công ty, giảm giá trị của doanh nghiệp và năng lực hoạt động, năng lực tham gia dự án của Công ty. Do đó, việc đầu tư bổ sung phương tiện cơ giới cho Công ty trong giai đoạn hiện nay là rất cần thiết; nhằm từng bước thay thế các xe chuyên dùng đã hết niên hạn sử dụng, đã hư hỏng nhưng không có phụ tùng để thay; nhằm vừa bổ sung đáp ứng số lượng xe phục vụ nhu cầu công tác, nhu cầu thi công, duy tu thông chiếu sáng đô thị, hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

1.7. Về hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và chấp hành pháp luật và ý kiến chỉ đạo của cấp thẩm quyền:

1.7.1. Về hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro:

Các hoạt động của Công ty đều được cụ thể hoá bằng các quy chế, quy định, quy trình quản lý chất lượng ISO, được tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ và hàng năm. Trong năm tài chính, sau khi tổ chức lập các Báo cáo tài chính và kết thúc năm theo kế hoạch tài chính, Công ty thuê đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán theo quy định. Như vậy, hoạt động kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro được thực hiện thường xuyên, liên tục, đúng quy định và đảm bảo yêu cầu đề ra.

1.7.2. Về chấp hành pháp luật và ý kiến chỉ đạo của cấp thẩm quyền:

Trong giai đoạn năm 2016 đến năm 2020, ngoài việc thực hiện báo cáo theo các yêu cầu, chỉ đạo của các cấp thẩm quyền; Công ty còn được:

- Tham gia cùng Công ty Đầu tư tài chính nhà nước thành phố - HFIC khi Thanh tra Chính phủ thực hiện thanh tra theo kế hoạch năm 2017 liên quan đến công tác cổ phần hóa.

- Đón và làm việc với Đoàn Kiểm toán nhà nước khu vực IV kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

- Đón và làm việc với Đoàn Kiểm toán nhà nước khu vực XIII kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP Hồ Chí Minh (nay là Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP Hồ Chí Minh) giai đoạn 2015 – 2016 vào năm 2019.

Qua các đợt được Thanh tra, Kiểm toán, Công ty đã được các cơ quan chức năng có thẩm quyền kết luận, đánh giá là hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật. Các Kết luận, Kiến nghị đều được Công ty nghiêm túc chấp hành và báo cáo đầy đủ.

1.19. Về công tác đào tạo:

Công ty luôn chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích đặc biệt các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn..., nhằm đáp ứng yêu cầu của các công trình phức tạp và đòi hỏi chuyên môn cao. Hàng năm Công ty đều xây dựng kế hoạch đào tạo bổ sung các kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động nhằm đáp ứng được yêu cầu công tác và sự phát triển, trong đó chủ yếu chú trọng là đào tạo về công tác an toàn bảo hộ lao động, an toàn điện, an toàn vận hành các thiết bị nâng cho người lao động trực tiếp sản xuất, vì Công ty xác định trong hoạt động sản xuất của Công ty là ngành đặt thù có tính chất phức tạp và nguy hiểm cao.

Song song với công tác đào tạo trên, việc đào tạo các kiến thức chuyên ngành, đào tạo nâng bậc thợ, đào tạo cập nhật các kiến thức về đấu thầu, xây dựng cơ bản, đào tạo cán bộ kỹ thuật được cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình, chỉ huy trưởng công trình cũng được đặc biệt quan tâm để đáp ứng yêu cầu công tác.

1.10. Về công tác an toàn, bảo hộ lao động và quản lý vật tư, tài sản, công cụ, dụng cụ

Về công tác an toàn, bảo hộ lao động:

Nhận thức được ý nghĩa quan trọng về việc đảm bảo an toàn lao động, an toàn điện và phòng chống cháy nổ, Công ty luôn quán triệt quan điểm: “Phát triển sản xuất kinh doanh luôn đi đôi với việc đảm bảo an toàn lao động, an toàn điện và phòng chống cháy nổ”.

Đối với công tác an toàn lao động, do đặc thù công tác, người lao động của Công ty thường xuyên phải tiếp xúc với các yếu tố nguy hiểm ngoài công trường như: tiếp xúc với điện, làm việc trên cao, môi trường làm việc bị tác động bởi các hệ thống khác có khả năng rò rỉ điện, ... nên Công ty luôn chú trọng và thực hiện nhiều biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động. Đặc biệt từ năm 2018 trở lại đây, Công ty đã tăng cường việc tuyên truyền, nhắc nhở người lao động, kiểm tra các đội nhóm thi công, xử lý nghiêm khắc các hành vi vi phạm nhằm mục tiêu đưa việc thực hiện đúng các quy định, quy trình về an toàn lao động, về trang bị bảo hộ lao động trở thành thói quen của người lao động, nhờ đó không để xảy ra tai nạn lao động. Năm 2019, Công ty đã nhận được bằng khen của Liên đoàn lao động thành phố Hồ Chí Minh về việc đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Xanh – Sạch – Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động năm 2019.

Đối với công tác an toàn điện, Công ty thường xuyên nhắc nhở và yêu cầu các đơn vị quản lý địa bàn phải thường xuyên tuần tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp không đảm bảo an toàn, báo cáo chủ quản lý, các đơn vị liên quan về các trường hợp bị xâm phạm hệ thống. Công ty cũng thường xuyên tổ chức các đợt tổng kiểm tra, rà soát để đánh giá các địa bàn quản lý, các đơn vị quản lý. Đồng thời, áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý an toàn để nâng cao hiệu quả, theo dõi và quản lý trực tuyến như tạo các nhóm Zalo với từng đơn vị quản lý địa bàn để chuyển tải hình ảnh, chia sẻ, chuyển tải thông tin về công tác an toàn; tạo Google Sheet để cập nhật các dữ liệu về tử, vị trí, lỗi mất an toàn, tình trạng xử lý, thời gian xử lý, ... và chia sẻ dùng chung, cập nhật chung (tùy theo chức năng giữa các phòng ban, đơn vị quản lý địa bàn và chức năng của từng người) để thuận tiện trong việc theo dõi, truy xuất, quản lý và cập nhật các thông tin tức thời của hệ thống; lập bản đồ thành phố về công tác an toàn để hiển thị trực quan ...

Đối với công tác phòng chống cháy nổ, Công ty đã rà soát lại toàn bộ các hồ sơ, từ đó kiện toàn lại Ban chỉ huy, các đội phòng cháy chữa cháy cơ sở; phân công lại công tác, quy định các hồ sơ lưu trữ của Ban chỉ huy, các đội phòng cháy chữa cháy cơ sở; quy định lại về nội dung, tần suất và đối tượng kiểm tra định kỳ các thiết bị phòng cháy chữa cháy; phối hợp với Công an thành phố Hồ Chí Minh trong việc tuyên truyền, thực tập và cấp chứng nhận về nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy; ... nhằm đảm bảo an toàn về phòng chống cháy nổ.

Công ty cũng chú trọng về công tác đào tạo, tập huấn người lao động, đặc biệt là các công nhân, cán bộ kỹ thuật; công tác trang bị trang phục bảo hộ lao động cho người lao động; trang bị các công cụ dụng cụ cho các đơn vị; ... nhằm nâng cao năng suất lao động và đảm bảo các quy định của pháp luật cũng như thỏa ước lao động tập thể.

Mỗi năm, Công ty đã chi khoảng 600 triệu cho công tác đào tạo về an toàn, phòng chống cháy nổ và khoảng 500 triệu cho từng công tác trang bị trang phục bảo hộ lao động, trang bị các công cụ dụng cụ phục vụ cho công tác an toàn nhằm đem lại hiệu quả về công tác an toàn điện, an toàn lao động, đáp ứng được các yêu cầu về an toàn theo quy định và theo thỏa ước lao động tập thể.

Về công tác quản lý vật tư, tài sản, công cụ, dụng cụ:

Gồm vật tư, tài sản do Công ty giữ hộ và của Công ty. Việc quản lý được Công ty thực hiện nghiêm túc theo quy định. Tất cả vật tư, tài sản, công cụ, dụng cụ được Công ty quản lý theo sổ sách, tổ chức kiểm kê định kỳ (06 tháng/lần) bằng việc kiểm tra thực tế, đối chiếu với số liệu quản lý, lập biên bản kiểm kê ghi nhận và tình trạng sử dụng. Kết quả kiểm kê theo đúng số lượng sổ sách quản lý, không xảy ra tình trạng thất thoát, trường hợp mất đều xác định được thời gian, đơn vị cụ thể, với các nhóm sau:

- **Về vật tư mới:** Là các vật tư được mua để phục vụ thi công công tác duy tu bảo dưỡng hệ thống, thi công công trình và phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc quản lý đảm bảo đúng số lượng, không để xảy ra tình trạng thất thoát, mất mát, số lượng kiểm kê theo đúng số lượng sổ sách quản lý của Công ty.

Các vật tư này được duy trì mức tồn kho hiệu quả khi vừa đáp ứng yêu cầu công tác, vừa đáp ứng số lượng hiện có trong kho. Quá trình quản lý, có ghi nhận một số hàng hóa tồn kho lạc hậu kỹ thuật, lỗi thời, hết hạn sử dụng, không còn giá trị sử dụng (do lưu kho lâu, không hoặc ít được sử dụng; có khối lượng nhỏ lẻ, vụn do dôi dư trong quá trình thi công được nhập hoàn trả về kho và có đặc tính kỹ thuật lạc hậu, không tương thích, phù hợp với hiện tại) cần phải xử lý. Việc xử lý được Công ty thực hiện đảm bảo theo quy định về trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho như: kiểm kê, xác định giá trị, nguyên nhân hư hỏng, ...; xác định trách nhiệm của những người liên quan và được xác định hoàn toàn do các nguyên nhân khách quan cũng như đặc thù chuyên ngành gây ra.

- **Về vật tư thừa:** Là các vật tư phát sinh trong quá trình sắp xếp lại mặt bằng kho, chủ yếu là các vật tư phục vụ công tác duy tu hệ thống chiếu sáng đô thị và đèn tín hiệu giao thông nhưng không xác định được nguồn gốc. Trường hợp qua đánh giá còn sử dụng được: Đem ra sử dụng để phục vụ xử lý sự cố, phục vụ công tác cấp bách, ... trong công tác duy tu và các công tác khác theo yêu cầu của Công ty; trường hợp qua đánh giá hư: Bán thanh lý hoặc hủy bỏ tùy theo tình trạng.

- Về tài sản, công cụ dụng cụ, gồm:

Do Công ty quản lý: Tài sản, công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động, cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Cấp cho cá nhân quản lý: Được cấp phát cho các cá nhân phục vụ thi công ngoài hiện trường (ty leo trụ; kèm; bút thử điện); được cấp phát cho các cá nhân phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh mang tính lưu động (như điện thoại, Ipad, máy tính xách tay).

Đối với công cụ, dụng cụ mất mà đã hết khấu hao, đề nghị bồi thường với giá trị tối đa 20% giá trị nguyên giá; nếu chưa hết khấu hao: Bồi thường với giá trị có tính đến thời gian, tần suất sử dụng, hao mòn và giá trị đã khấu hao. Đối với công cụ dụng cụ hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng: Bán thanh lý hoặc hủy bỏ theo quy định hoặc làm công tác xã hội, cho, tặng, ... (ví dụ: máy tính còn hoạt động)

Đối với công cụ, dụng cụ được cấp cho cá nhân phục vụ trực tiếp (ty leo trụ; kèm; bút thử điện; điện thoại, Ipad, máy tính xách tay, ...) cho công tác sản xuất kinh doanh: Sau khi kết thúc thời gian khấu hao, lập thủ tục xác định tình trạng và tổ chức xử lý: hủy bỏ tại chỗ hoặc giao cho người được cấp phát tự quản, xử lý.

- Về tài sản, vật tư Công ty giữ hộ:

Hiện Công ty đang giữ hộ: Các thiết bị ngoại vi của dự án: “Xây dựng Trung tâm điều khiển hệ thống chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh” đã bàn giao cho Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình Cổ phần hóa Công ty ①; các

tài sản loại trừ không tính vào giá trị doanh nghiệp cho Công ty Đầu tư tài chính nhà nước – HFIC ② và vật tư tồn kho 347 triệu đồng ③.

Tính đến năm 2021, Công ty đã bàn giao được tài sản cho HFIC ②. Hiện đang giữ các thiết bị ngoại vi ① và vật tư tồn kho ③. Việc giữ hộ đảm bảo đầy đủ số lượng được giao. Các tài sản, vật tư trên, Công ty sẽ phối hợp, bàn giao cho đơn vị nhận theo yêu cầu và Công ty đã có những báo cáo, đề xuất bàn giao và các cơ quan chức năng đang xem xét, giải quyết.

2. Về đánh giá về chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa và kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn năm 2016 – 2020:

2.1. Về đánh giá của việc thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa:

Việc triển khai các chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh được Công ty bám sát, thực hiện đạt hiệu quả các nội dung được nêu tại Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

Về chiến lược phát triển theo Phương án cổ phần hóa:

- Công ty đã ổn định sản xuất kinh doanh, duy trì việc tiếp tục được giao thực hiện công tác quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng thường xuyên (hoạt động công ích 2 lĩnh vực chiếu sáng đô thị và đèn tín hiệu giao thông) trên địa bàn thành phố như đã thực hiện.

- Công ty đã xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư, chủ quản lý, các nhà thầu, tư vấn... và các công ty liên doanh, liên kết tạo khối vững mạnh đủ sức tham gia vào các dự án lớn trên cơ sở các bên cùng phát triển cùng có lợi, tạo thị trường ổn định trong sản xuất kinh doanh.

- Công ty đã chú trọng đến lực lượng lao động chất lượng cao; từng bước sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy, đào tạo mới và đào tạo lại đội ngũ lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý nhằm hợp lý hóa, cải thiện môi trường làm việc để tăng năng suất lao động.

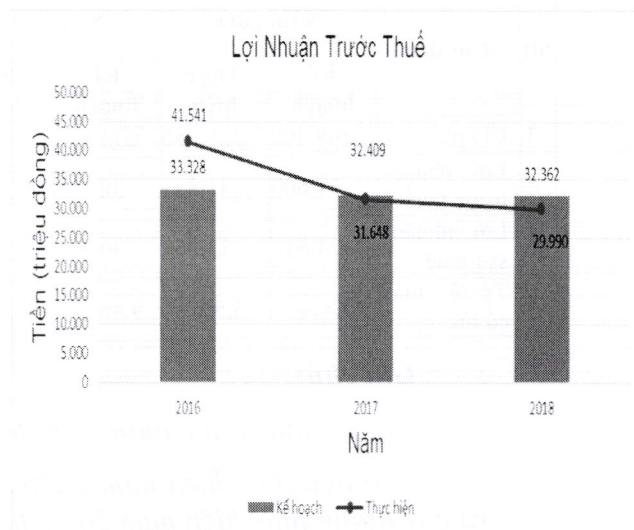
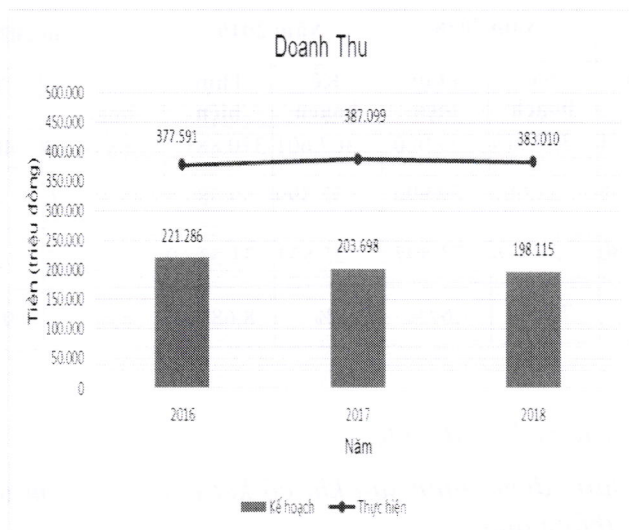
- Công ty đã luôn hướng tới sự thu hút và tập trung các nguồn vốn xã hội: phát hành thêm cổ phiếu, mở rộng bán cổ phần cho các chủ sở hữu trong và ngoài doanh nghiệp, đồng thời cho phép khai thác được nguồn vốn nội bộ một cách hiệu quả.

Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch theo PA CPH	Thực hiện	Kế hoạch theo PA CPH	Thực hiện	Kế hoạch theo PA CPH	Thực hiện
1	Vốn điều lệ	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000
2	Doanh thu	221.286	377.591	203.698	387.099	198.115	383.010
3	Chi phí	187.958	336.050	171.288	355.451	165.752	353.020
4	Lợi nhuận trước thuế	33.328	41.541	32.409	31.648	32.362	29.990
5	Lợi nhuận sau thuế	26.662	33.059	25.927	25.280	25.889	23.897
6	Tỷ lệ chia cổ tức	8% (cả năm)	5,5% (06 tháng cuối năm)	8%	7,9%	8%	7,67%

Biểu đồ về doanh thu và lợi nhuận trước thuế như sau:



Qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trên cho thấy việc thực hiện so với phương án cổ phần hóa là đạt, vượt kế hoạch đề ra của chỉ tiêu doanh thu, riêng chỉ tiêu về chi phí, lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức hầu hết là đạt và tiệm cận các chỉ tiêu theo phương án cổ phần hóa.

Như vậy, có thể thấy rằng việc triển khai các chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2016 – 2020 được Công ty bám sát, thực hiện thành công – đạt hiệu quả theo các nội dung được nêu tại Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

Trong giai đoạn năm 2016 – 2020, với những kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tài chính hàng năm, cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn cả về chủ quan lẫn khách quan, nhưng khó khăn khách quan vẫn là chủ yếu. Trong đó, công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị và đèn tín hiệu giao thông là lĩnh vực kinh doanh chính, có ý nghĩa quyết định đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty, gồm:

- Công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị (QLVH&DT HT CSCC).

- Công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống đèn tín hiệu giao thông (đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát giao thông và bảng thông tin giao thông điện tử) – (QLVH&DT HT THGT).

- Lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, ...) (Lĩnh vực khác).

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn năm 2016 – 2020 như sau:

Dvt: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	Vốn điều lệ	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000	284.000
2	Doanh thu	240.000	377.591	250.000	387.099	390.000	383.010	400.000	410.471,5	404.000	446.711

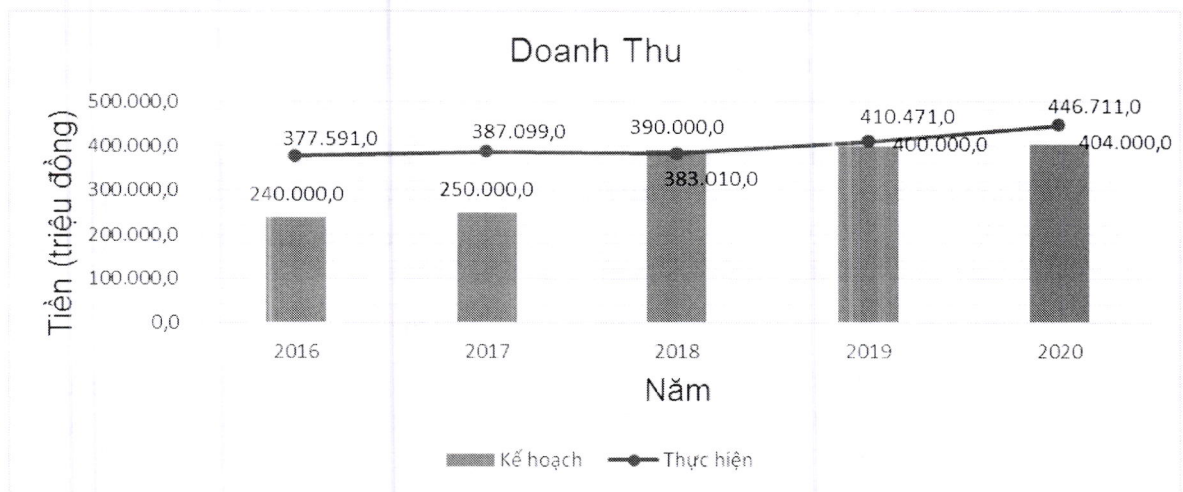
Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
3	Chi phí	208.400	336.050	211.875	355.451	357.919	353.020	367.601	370.881,7	368.042,8	401.597,8
4	Lợi nhuận trước thuế	31.600	41.541	38.125	31.648	32.081	29.990	32.399	39.589,8	35.957,20	45.113,2
5	Lợi nhuận sau thuế	24.648	33.059	30.500	25.280	25.578	23.897	25.833	31.539,9	28.643,2	35.946,2
6	Tỷ lệ chia cổ tức	3,8%	5,5%	9,45%	7,9%	7,9%	7,67%	8%	8,68%	8,4%	9,18%

Ghi chú:

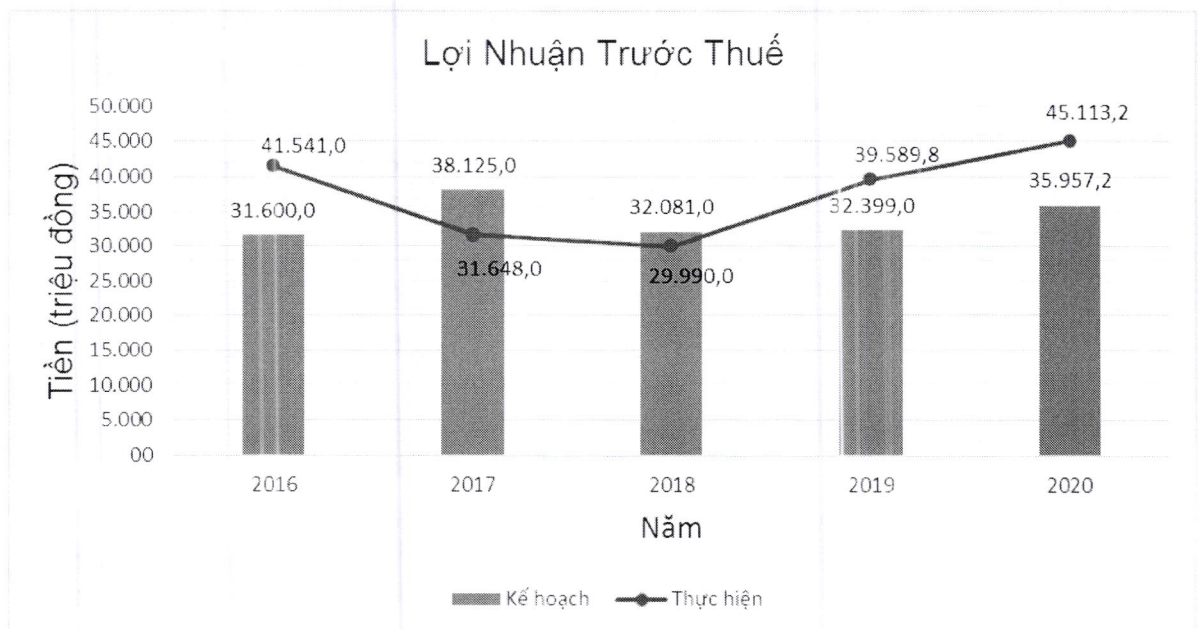
- Tỷ lệ chia cổ tức được tính theo tỷ lệ %/Vốn điều lệ.

- Số liệu thực hiện năm 2020 sẽ được điều chỉnh sau khi có kết quả của kiểm toán và quỹ lương thực hiện năm 2020 được thông qua.

Biểu đồ về doanh thu như sau:



Biểu đồ lợi nhuận trước thuế như sau:



Như vậy, qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trên cho thấy hoạt động của Công ty dần đi vào ổn định và có bước khởi sắc trong 02 năm gần đây. Kết quả này sẽ tạo tiền đề cho Công ty xây dựng kế hoạch phát triển cho những năm tiếp theo.

2.3. Về các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả thực hiện của từng chỉ tiêu tài chính:

2.2.1 Về doanh thu:

Như đã trình bày ở trên, doanh thu của Công ty được hình thành từ 03 công tác/lĩnh vực, với kết quả như sau:

Đvt: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	QLVH& DT HT CSCC	206.531	264.904	229.000	247.560	297.108	269.661	363.000	316.261,5	300.000	312.471
2	QLVH& DT HT THGT		71.258		54.827		76.592		63.482,0		
3	Lĩnh vực khác	33.469	41.429	21.000	84.712	92.892	36.757	37.000	30.728,0	34.000	43.614
Cộng:		240.000	377.591	250.000	387.099	390.000	383.010	400.000	410.471,5	404.000	446.711

Với kết quả trên, cho thấy công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị (chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu) và hệ thống đèn tín hiệu giao thông là lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty. Từ năm 2014, các cấp thẩm quyền có xem xét, điều chỉnh tỷ lệ chi phí chung, đơn giá, định mức của công tác quản lý, vận hành và duy tu hệ thống theo hướng giảm dần qua từng năm. Cùng với việc điều chỉnh tỷ lệ chi phí chung, đơn giá, định mức theo hướng giảm trong quá trình thực hiện (được nghiệm thu, thanh toán) thì trong công tác xét duyệt, phê duyệt quyết toán tiếp tục cắt giảm nên đã ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tài chính thực hiện hàng năm của Công ty.

2.2.2 Về chi phí:

Trong giai đoạn năm 2016-2020, cơ cấu chi phí của Công ty như sau:

Đvt: Triệu đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu	377.591	387.099	383.010	410.471	446.711
Chi phí	336.050	354.205	352.874	369.680	401.547
<i>Chi phí quản lý</i>	<i>69.441</i>	<i>61.054</i>	<i>61.704</i>	<i>69.988</i>	<i>76.888</i>
<i>Giá vốn hàng bán</i>	<i>265.970</i>	<i>291.936</i>	<i>290.174</i>	<i>299.563</i>	<i>324.604</i>
<i>Chi phí khác</i>	<i>639</i>	<i>1.215</i>	<i>996</i>	<i>129</i>	<i>55</i>
Tỷ lệ chi phí/doanh thu	89,0%	91,5%	92,1%	90,1%	89,9%

Qua bảng số liệu trên, phản ánh cấu chi phí trên doanh thu của công ty chiếm tỷ trọng từ 89% đến 92% trong đó chi phí giá vốn hàng bán chiếm phần lớn từ 70% đến 75% cơ cấu chi phí của Công ty, chủ yếu phục vụ cho công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống chiếu sáng đô thị và công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đèn tín hiệu giao thông (hệ thống đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát giao thông và bảng thông tin giao thông điện tử) và thi công công trình chiếu sáng đô thị chuyên ngành. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ hiệu quả hơn nếu như không phát sinh các chi phí:

+ Chi phí phân bổ giá trị thương hiệu khi cổ phần hóa doanh nghiệp; chi phí khấu hao tài sản cố định, công cụ dụng cụ tăng do đánh giá lại khi chuyển đổi sang công ty cổ phần;

+ Chi phí trượt giá leo thang (vật tư, bảo hiểm xã hội, chi phí tiền cơm, chi phí giải quyết nghỉ việc, chi phí nhiên liệu (xăng, dầu, điện, nước, ...)).

+ Chi phí mua các vật tư phụ bắt buộc để thực hiện hoàn thành các hạng mục công tác của gói thầu trong công tác duy tu và thi công công trình.

+ Chi phí tổ chức, sắp xếp lại vật tư do hoàn trả kho đang thuê (là kho đang lưu giữ vật tư chính từ năm 2013).

3. Những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn năm 2016 – 2020:

3.1. Thuận lợi:

- Công ty tiếp tục được sự quan tâm của các cấp Lãnh đạo thành phố, của Công ty HFIC trong các mặt hoạt động.

- Công ty tiếp tục được các Chủ quản lý tin tưởng, chia sẻ và giao thực hiện công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng thường xuyên 2 hệ thống kỹ thuật hạ tầng đô thị.

- Có sự đoàn kết, đồng tâm, nhất trí cao của tập thể Lãnh đạo Công ty trong việc tổ chức, điều hành hoạt động.

- Có sự nỗ lực, phấn đấu, trách nhiệm, chung sức của toàn thể Người lao động Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3.2. Khó khăn:

3.2.1. Về cơ chế, chính sách:

- Về tỷ lệ chi phí chung, đơn giá, định mức của công tác quản lý, vận hành và duy tu hệ thống:

Là lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty, từ sau khi sự cố tiền lương xảy ra (năm 2013), các cấp thẩm quyền có xem xét, điều chỉnh (trong quá trình thực hiện, trong xét duyệt, phê duyệt quyết toán) tỷ lệ chi phí chung, đơn giá, định mức của công tác quản lý, vận hành và duy tu hệ thống theo hướng giảm dần qua từng năm nên đã ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính hàng năm của Công ty.

- Về công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần:

Thực hiện Kết luận của Kiểm toán nhà nước khu vực XIII và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố, Công ty đã tập trung, phấn đấu thực hiện các nội dung đã được kết luận, kiến nghị, chỉ đạo. Tuy nhiên, với những khó khăn, vướng mắc cần được hỗ trợ, đề nghị cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết, như:

① Về thanh toán thuế giá trị gia tăng đầu vào (GTGT/VAT đầu vào):

Từ năm 2000 đến hết năm 2013, khi ký hợp đồng với các Chủ đầu tư trong công tác duy tu lĩnh vực chiếu sáng đô thị trên cơ sở dự toán được chủ quản lý phê duyệt, giao thực hiện có phần thuế GTGT/VAT đầu vào và được tạm tính trên 10% giá trị vật tư. Từ năm 2014 trở lại đây đối với công tác duy tu lĩnh vực chiếu sáng đô thị, vẫn được thực hiện tương tự như giai đoạn trước năm 2013, nghĩa là vẫn được tạm tính trên 10% giá trị vật tư nhưng phần thuế GTGT/VAT vật tư đầu vào chưa được thanh toán.

Từ năm 2014 đến nay, Công ty đã nhiều lần báo cáo, cấp thẩm quyền đã nhiều lần ý kiến, kiến nghị và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần chỉ đạo, hiện đang chờ ý kiến giải quyết dứt điểm của cơ quan có thẩm quyền.

② Về thanh toán thuế GTGT đầu ra của hoạt động duy tu và bảo dưỡng hệ thống đèn tín hiệu giao thông:

Trong năm 2015 và 06 tháng đầu năm 2016, Công ty ký tất cả 10 hợp đồng (năm 2015: 05 hợp đồng; năm 2016: 05 hợp đồng) cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đèn tín hiệu giao thông với các Khu và Trung tâm (là các đơn vị trực thuộc Sở Giao thông Vận tải thành phố), giá trị ký hợp đồng có những hợp đồng theo dự toán được duyệt chỉ tính đến giá trị xây dựng trước thuế (không có 10% thuế GTGT đầu ra). Theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước Khu vực XIII thì phải có thuế GTGT đầu ra (10%) và yêu cầu nộp NSNN 3.522.737.857 đồng, Công ty đã chấp hành thực hiện.

Công ty đã đề nghị Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh xem xét, thanh toán và hiện đang phối hợp để hoàn tất các nội dung được Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu, để Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

③ Về quyết toán giảm các công trình cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích năm 2015 và năm 2016:

Trong các năm 2018, năm 2019 và năm 2020, Công ty nhận được các xét duyệt/phê duyệt quyết toán từ các cấp thẩm quyền của các hợp đồng dịch vụ công ích năm 2015, năm 2016 với giá trị cắt giảm khoảng **44 tỷ đồng**. Tuy nhiên, giá trị xét duyệt/phê duyệt quyết toán giảm này là chưa chính thức, xét duyệt quyết toán trên cơ sở định mức, đơn giá **đang trình** Ủy ban nhân dân thành phố tại văn bản số 8029/SGTVT-KT ngày 12/7/2018.

Sau khi nhận được xét duyệt/phê duyệt quyết toán kèm văn bản số 8029/SGTVT-KT ngày 12/7/2018, Công ty đã có ý kiến kiến nghị, cấp thẩm quyền đã nhiều lần ý kiến, kiến nghị và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần chỉ đạo. Tuy nhiên, cũng như thanh toán thuế giá trị gia tăng đầu vào của chi phí vật liệu cấu thành giá sản phẩm dịch vụ công ích bảo dưỡng chiếu sáng công cộng từ năm 2014 đến năm 2017, về định mức, đơn giá áp dụng năm 2015, năm 2016 hiện vẫn đang chờ ý kiến giải quyết dứt điểm của cơ quan có thẩm quyền.

④ Về xử lý tài chính của các công trình quyết toán giảm giá trị của các hợp đồng những năm trước cổ phần và tình hình xét duyệt/phê duyệt của quyết toán từ các cấp thẩm quyền:

Trong các năm 2018, năm 2019 và 09 tháng năm 2020, Công ty nhận được các xét duyệt/phê duyệt quyết toán chính thức từ các cấp thẩm quyền của các hợp đồng của những năm trước cổ phần hóa, với giá trị cắt giảm là 27,6 tỷ đồng (hợp đồng dịch vụ công ích: năm 2012 là 16 tỷ đồng, năm 2013 là 3,3 tỷ đồng và năm 2014 là 7 tỷ đồng, các hợp đồng khác 1,3 tỷ đồng) cần được cấp thẩm quyền hướng dẫn xử lý.

⑤ Về bàn giao số lượng vật tư tồn kho 347 triệu đồng về Ban Chỉ đạo theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước khu vực XIII:

Theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước Khu vực XIII, có nội dung:

“2. Đối với Ban Chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp tại Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện thu hồi và xử lý theo đúng quy định đối với số lượng vật tư tồn kho 347 triệu đồng đang được lưu giữ tại Công ty”.

Thực hiện Thông báo số 74/TB-BCĐ đề ngày 11/12/2020 của Ban Chỉ đạo, Công ty đã báo cáo và trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết, hiện đang chờ ý kiến giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

⑥ Về chi phí cổ phần hóa:

Mặc dù đã có sự chấp thuận của cấp thẩm quyền nhưng khoản chi vượt cần có hướng dẫn của Bộ Tài chính theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước khu vực XIII. Công ty đã tổng hợp, báo cáo chi tiết về chi phí cổ phần hóa đến Ban Chỉ đạo có cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp, gửi Bộ Tài chính xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn. Hiện đang chờ ý kiến giải quyết của cấp thẩm quyền.

⑦ Về xây dựng phương án sử dụng đất:

Theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước Khu vực XIII, cấp thẩm quyền phải phê duyệt phương án sử dụng đất đối với Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng Thành phố (đã được cổ phần hóa nhưng chưa được phê duyệt phương án sử dụng đất”.

Thực hiện Thông báo số 74/TB-BCĐ đề ngày 11/12/2020 của Ban Chỉ đạo, Công ty đã có văn bản đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện phương án sử dụng đất và sẽ cập nhật nội dung này báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định. Hiện công tác này đang chờ ý kiến hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

07 khó khăn, vướng mắc trên được xem là nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố.

3.2.2. Về điều hành, hoạt động:

- Về giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính hàng năm:

Với những khó khăn làm giảm doanh thu, tăng chi phí, về phía Công ty luôn xác định là hết sức nỗ lực, trách nhiệm, phấn đấu thực hiện với kết quả cao nhất. Tuy nhiên, do các yếu tố ảnh hưởng là khách quan, không lường trước và ngoài dự tính, rất cần có sự quan tâm, đồng hành khi xem xét các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đặc biệt là trong đầu tư trang bị bổ sung phương tiện cơ giới chuyên dùng thay thế cho các phương tiện hết niên hạn sử dụng; hư hỏng, chưa có phụ tùng thay thế và dần thay thế các xe đã được mua, sử dụng đã lâu.

- Về thực hiện cam kết của nhà đầu tư chiến lược:

Từ ngày 01/7/2016 đến nay, Nhà đầu tư chiến lược không có bất cứ động thái nào trong việc thực hiện các cam kết này. Việc này, đã ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty là không theo mong đợi và theo kế hoạch đã đề ra.

- Về triển khai các gói thầu duy tu của công tác quản lý, vận hành và duy tu hệ thống đô thị và hệ thống đèn tín hiệu giao thông:

Nguyên tắc khi đấu thầu Nhà thầu được quyền triển khai thực hiện các khối lượng theo Hợp đồng được ký kết. Tuy nhiên, mặc dù là hình thức đấu thầu nhưng việc tổ chức thực hiện của các Chủ quản lý là tương tự như phương thức đặt hàng và bị chi phối bởi cơ quan cấp trên trực tiếp nên đã cũng tác động đến kế hoạch thực hiện, dẫn đến tình trạng khối lượng dồn nhiều vào tháng cuối năm.

3.2.3. Về ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19:

So với các ngành nghề khác, sự ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 đối với Công ty chúng ta là không quá nghiêm trọng nhưng trong tình hình diễn biến phức tạp như hiện nay và với đặc thù nguyên vật liệu để sản xuất trong nước khan hiếm; các vật tư được sản xuất và cung ứng từ nước ngoài gặp khó khăn trong công tác nhập khẩu đã là ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh kính báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2016 – 2020 với các nội dung như trên.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Trí Dũng